

Bản án số: 21/2020/HS-ST
Ngày 21-4-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Ngọc Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Huy Hoàng

Ông Nguyễn Kim San

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Thúy Hà - Thẩm tra viên chính Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Trịnh Văn Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2020/TLST-HS ngày 17 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 126/2020/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 3 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 161/2020/HSST-QĐ ngày 08 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Lê Văn Ph, sinh ngày 27 tháng 4 năm 1991 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Tổ dân phố A, phường B, quận C, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Công nhân Công ty trách nhiệm hữu hạn đồ chơi L; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Văn Bắc và bà Hoàng Thị Hà; có vợ là Trần Thị Hoan và 01 con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 19/9/2019; có mặt.

- Bị hại: Công ty trách nhiệm hữu hạn đồ chơi L; trụ sở: Khu Tiểu Trà, phường Hưng Đạo, quận C, thành phố Hải Phòng.

Người đại diện theo pháp luật của bị hại: Ông Leung Kin Wai Vincent; chức vụ: Tổng Giám đốc Công ty trách nhiệm hữu hạn đồ chơi L; trụ sở: Khu D, phường E, quận C, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của bị hại: Chị Vũ Việt H; sinh năm 1986; chức vụ: Trưởng Phòng Hành chính nhân sự Công ty trách nhiệm hữu hạn đồ chơi L; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn Ph là Tổ trưởng tổ kho An Phú tại đường 355, phường Anh Dũng, quận C, thành phố Hải Phòng thuộc Công ty trách nhiệm hữu hạn đồ chơi L (là doanh nghiệp có 100% vốn nước ngoài). Do có ý định trộm cắp linh kiện sản phẩm lỗi của Công ty nên trong thời gian khoảng 02 tháng Phương đã tập hợp 55 thùng linh kiện sản phẩm lỗi bằng hộp kim và nhựa, cất giấu vào các thùng linh kiện thành phẩm trong kho. Đến khoảng 19 giờ ngày 09/9/2019, Phương nhờ Nguyễn Cường Thịnh, Lê Trung Thành, Nguyễn Văn Tuyền đều là công nhân và lái xe nâng hàng của Công ty vận chuyển 55 thùng hàng lên xe ô tô do anh Đỗ Văn Bường (là lái xe của hãng xe vận tải Quang Dũng hợp đồng vận chuyển hàng hóa cho công ty) điều khiển để chở từ kho An Phú về Công ty. Trên đường đi, Phương điều khiển xe mô tô đi theo xe ô tô của anh Bường và liên lạc với anh Đào Xuân Lân là lái xe taxi tải hãng Hoa Vinh đến khu vực cây xăng Sao Đỏ thuộc phường Anh Dũng, quận C thì Phương nói với anh Bường dừng xe để trả hàng. Tại đây, Phương vận chuyển 55 thùng hàng từ xe của anh Bường sang xe taxi tải của Lân để chở đi tiêu thụ. Do anh Bường nghi ngờ số thùng hàng trên do Phương trộm cắp của Công ty nên đã gọi điện báo cho quản lý Công ty. Sau đó quản lý Công ty đã gọi điện thoại cho Phương yêu cầu mang số hàng trên về nên Phương đã bảo Lân chở số hàng trên về Công ty trả lại và đến Công an quận C đầu thú. Cơ quan Công an thu giữ của Phương 01 xe mô tô mang Biển kiểm soát 15L1-09418 và 02 điện thoại di động.

Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Phòng đã thu giữ 55 thùng linh kiện sản phẩm đồ chơi bằng hộp kim và nhựa và 02 điện thoại di động. Đối với xe mô tô mang Biển kiểm soát 15L1-09418 là tài sản hợp pháp của chị Trần Thị Hoan (vợ Phương) nên đã trả lại xe cho chị Hoan.

Về dân sự: 55 thùng linh kiện sản phẩm đồ chơi bằng hộp kim và nhựa đã trả lại cho Công ty trách nhiệm hữu hạn đồ chơi L, Công ty đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì khác.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 08 ngày 06/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng kết luận: 49 vỏ thùng nhựa chứa hộp kim trọng lượng hộp kim là 799,2kg, trọng lượng 49 vỏ thùng nhựa là 58,8kg; 06 thùng nhựa chứa nhựa trọng lượng nhựa 16,8kg, trọng

lượng 06 vỏ thùng nhựa là 7,2kg trị giá tại thời điểm định giá tháng 9/2019 là 19.371.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 20/CT -VKS- P3 ngày 17 tháng 3 năm 2020, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Lê Văn Ph về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn Ph khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử bị cáo Lê Văn Ph 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 – 30 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”.

Về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện Kiểm sát và nói lời sau cùng xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Phòng, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và khung hình phạt: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, nên đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Lê Văn Ph là Tổ trưởng tổ kho An Phú thuộc Công ty TNHH đồ chơi Lucky Việt Nam. Do có ý định trộm cắp linh kiện sản phẩm lỗi của Công ty nên trong khoảng 02 tháng Phương đã tập hợp 55 thùng linh kiện sản phẩm lỗi bằng hợp kim và nhựa, cất giấu vào các thùng linh kiện thành phẩm trong kho. Ngày 09/9/2019 Phương nhờ một số người là công nhân và lái xe nâng hàng của công ty vận chuyển 55 thùng hàng lên xe ô tô để chở từ kho An Phú về công ty. Trên đường đi Phương gọi lái xe taxi tải đến và vận chuyển 55 thùng hàng sang xe taxi tải để chở đi tiêu thụ. Lái xe của công ty nghi ngờ Phương trộm cắp tài sản của

công ty nên đã báo cho quản lý công ty, công ty đã gọi điện yêu cầu Phương trả hàng, Phương mang trả hàng và đến Công an quận C đầu thú. Theo kết quả định giá tài sản, tổng giá trị tài sản mà bị cáo trộm cắp là 19.371.000 đồng. Do vậy, hành vi của bị cáo Lê Văn Ph bị xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 như Viện Kiểm sát truy tố và kết luận là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Tính chất vụ án là ít nghiêm trọng hành vi phạm tội của bị cáo không những đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội ở địa phương, ảnh hưởng xấu đến quan hệ hợp tác đầu tư với nước ngoài nên cần xét xử nghiêm.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi phạm tội, bị cáo đầu thú nộp lại toàn bộ tài sản đã trộm cắp; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xét hành vi phạm tội của bị cáo có mức độ, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; mặt khác nhân thân chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng; được gia đình bảo lãnh và có xác nhận của chính quyền địa phương. Vì vậy, không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, tạo điều kiện cho bị cáo được cải tạo tại địa phương, áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo.

[5] Về dân sự: Công ty trách nhiệm hữu hạn đồ chơi L đã nhận lại đầy đủ tài sản bị trộm cắp và không yêu cầu bồi thường gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Phòng đã thu giữ 01 xe mô tô mang Biển kiểm soát 15L1-09418 là tài sản hợp pháp của chị Trần Thị Hoan (vợ Phương) và đã xử lý vật chứng trả lại cho chị Hoan, nên Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với 02 điện thoại di động thu giữ của bị cáo có 01 điện thoại Nokia bị cáo dùng vào việc liên lạc khi phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước, 01 điện thoại Iphone cần tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo **Lê Văn Ph** 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”, thời gian thử thách là 24 (hai tư) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Văn Ph cho Ủy ban nhân dân phường Đa Phúc, quận C, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách tại địa phương, bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ công dân 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định chuyển án treo thành tù giam, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động Nokia màu đen, số IMEI 357041/04/510279/4 đã qua sử dụng; tiếp tục tạm giữ 01 (một) điện thoại Iphone S màu vàng, có IMEI trên khay sim 358568071327435 để đảm bảo việc thi hành án của bị cáo. *(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 19/3/2020 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng).*

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp 200.000 *(hai trăm nghìn)* đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 *(mười năm)* ngày kể từ ngày tuyên án.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Huy Hoàng

Nguyễn Kim San

Lương Ngọc Dũng

Nơi nhận:

- TANDCC;
- VKSNDCC;
- Vụ 1- TANDTC;
- VKSND TP Hải Phòng;
- PV06 Công an TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TPHP;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Phòng KTNV và THA
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Ngọc Dũng

